

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 28/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 5 - 2023

V/v: Ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Chinh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh;

Ông Vũ Xuân Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 24/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr; sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ 80B, Khu 5, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* anh Vũ Thái T, sinh năm 1993; nơi thường trú: Tổ 19, Khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở: 26 Kenwick road, Kenwick WA 6107, Úc; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr trình bày:

Chị và anh Vũ Thái T đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện ngày 24/11/2020 tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Trong thời gian chung sống, vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm, phát sinh mâu thuẫn và không thể tìm được tiếng nói chung. Hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng mâu thuẫn không giải quyết được. Từ tháng 02/2023, anh T đi du học tại Úc, mỗi người có công việc riêng và cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai. Vì vậy, chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Thái T.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: vợ chồng đều không có nên chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai của anh Vũ Thái T (đã hợp pháp hóa lãnh sự tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Pót, Ô-xtrây-li-a) thể hiện: nội dung phù hợp với quan điểm của chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr trình bày nêu trên. Anh T đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: vợ chồng đều không có nên anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do hiện nay anh đang sinh sống, học tập tại Úc, đường xá xa xôi, không thể về Việt Nam để giải quyết thủ tục ly hôn nên anh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh không tiến hành hòa giải và xin được vắng mặt anh trong tất cả các phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr và anh Vũ Thái T đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr và anh Vũ Thái T là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh thì chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr và anh Vũ Thái T đăng ký kết hôn ngày 24/11/2020. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Trong thời gian chung sống, vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm, phát sinh mâu thuẫn và không thể tìm được tiếng nói chung. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Từ tháng 02/2023, anh T đi du học tại Úc, mỗi người có công việc riêng và cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai. Chị Tr xin ly hôn, anh T đồng ý ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của chị Tr và anh T là hoàn toàn tự nguyện, hai anh chị đều xác định hai bên mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Tr và giải quyết cho chị Tr được ly hôn với anh T là phù với quy định tại Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr và anh Vũ Thái T đều khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 51, Điều 56, khoản 2 Điều 123 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr được ly hôn anh Vũ Thái T.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0016196 ngày 14/4/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho: chị Nguyễn Thị Quỳnh Tr biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật; anh Vũ Thái T biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND cấp cao;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- UBND P.B, TP. H, Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trí Chinh

